CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Mã số hồ sơ: H48.267-260505-0006

Quảng Ngãi, ngày 5 tháng 5 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 05/05/ 2026; Ngày hẹn trả kết quả: 17/06/ 2026

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

+ -

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn	GHI CHÚ
1. Giao: **BỘ PHẬN TNTKQ** **2. Nhận:**	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....		
	Người giao *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	Nghĩa thanh nhu	
1. Giao:	..... *giờ*..... *phút, ngày* ..... *tháng* ..... *năm*			
2. Nhận:	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao:	..... *giờ*..... *phút, ngày* ..... *tháng* ..... *năm*			
2. Nhận:	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao:	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....		
2.Nhận: **BỘ PHẬN TNTKQ**	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao: **BỘ PHẬN TNTKQ** **2. Nhận:**	..... *giờ*..... *phút, ngày* ..... *tháng* ..... *năm* ..... *(Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)*			
	Người giao *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		

+ -

ỦY BAN NHÂN DÂN UBND XÃ ĐĂK HÀ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: **H48.267-260505-0006**

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đăk Hà
Tiếp nhận hồ sơ của: **Lê Ngọc Sơn**
Địa chỉ: đak hà 3, Xã Đăk Hà, Tỉnh Quảng Ngãi
Địa chỉ thửa đất: đak hà 2a, Xã Đăk Hà, Tỉnh Quảng Ngãi
Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0905359286
Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0
Email: -
Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài
Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1
2	Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất (nếu có).	Bản chính	1
3	THUẾ	Bản chính	1
4	NGUỒN GỐC	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)
Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 30 (Ngày làm việc)
Thời gian nhận hồ sơ: 15 giờ 36 phút, ngày 05 tháng 05 năm 2026
Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **07 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 06 năm 2026**
Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đăk Hà
Ghi chú: -
Vào sổ theo dõi, Quyển số: ....., Số thứ tự: ..... (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lê Ngọc Sơn

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Văn Bình

Ghi chú:
1. Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
2. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
3. Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:
- Truy cập vào địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
+ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
+ Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất (ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chủ Tịch UBND xã Đăk Hà (1)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên (2): LÊ NGỌC SƠN

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): CCCD số 030056005037, cấp ngày 22/7/2024, nơi cấp: Bộ Công an

c) Mã số thuế (nếu có):.....

d) Địa chỉ (4): Thôn Đăk Hà 3, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

đ) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0905359286 Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số(4a): 17,27; Tờ bản đồ số(4b): 49

b) Địa chỉ (5): Thôn Đăk Hà 2A, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích (6): 1910,7 m^2; sử dụng chung: 1910,7m^2; sử dụng riêng:..... m^2

d) Sử dụng vào mục đích(7): Đất trồng lúa, từ thời điểm: năm 2026

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất(8): 50 năm

e) Nguồn gốc sử dụng đất(9): Đất của ông Nguyễn Văn Điểm khai hoang năm 1992, chuyển nghượng lại cho gia đình năm 2012, sử dụng ổn định đến nay.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ……, tờ bản đồ số ....., của ……, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề..... (10).

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì

chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng (11):.....

b) Diện tích xây dựng(12): .....m^2.

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng (13): .....m^2.

d) Sở hữu chung(14): …… m^2, sở hữu riêng(14): .....m^2.

đ) Số tầng: ….. tầng; trong đó, số tầng nổi: … tầng, số tầng hầm:.....tầng.

e) Nguồn gốc (15):.....

g) Năm hoàn thành xây dựng(16):.....

h) Thời hạn sở hữu đến (17):.....

i) Cam kết chịu trách nhiệm về nhà ở, công trình xây dựng(18): □

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu* ☑ *vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất □

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận □

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* □

d) Đề nghị khác (nếu có):.....

5. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có)(19):.....

6. Những giấy tờ nộp kèm theo(20):

(1)Biên bản giao nhà đất phô tto

(2) CCCD của vợ, chồng phô tô

(3) ……..

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... ngày .... tháng... năm ...

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Ngọc Sơn

Hướng dẫn kê khai đơn: *"Lưu ý: xem kỹ hướng dẫn viết Đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên Đơn"*

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì ghi: "Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu …"; đối với tổ chức, người gốc Việt Nam định cư nước ngoài thì ghi: "Sở Nông nghiệp và Môi trường …" .

(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(3) Cá nhân: Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu.

Tổ chức: Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(4) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có). Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.

Tổ chức: Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(4a), (4b): Ghi đối với trường hợp người sử dụng đất có thông tin; trường hợp không có thông tin thì không phải kê khai nội dung này, cơ quan giải quyết thủ tục xác định thông tin này trong quá trình giải quyết thủ tục.

(5) Ghi số nhà, tên đường, phố (nếu có); tên điểm dân cư (tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, điểm dân cư tương tự) hoặc tên khu vực, xứ đồng (đối với thửa đất ngoài khu dân cư); tên đơn vị hành chính các cấp xã, tỉnh nơi có thửa đất.

(6) Ghi diện tích của thửa đất bằng số Ả Rập, được làm tròn số đến một chữ số thập phân.

(7) Ghi mục đích chính đang sử dụng. Từ thời điểm ghi ngày ... tháng ... năm ...

(8) Ghi "đến ngày …/…/…" hoặc "Lâu dài" hoặc ghi bằng dấu "-/-" nếu không xác định được thời hạn.

(9) Ghi được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm hoặc nhận chuyển quyền (chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn) hoặc nguồn gốc khác như do ông cha để lại, lấn, chiếm, giao đất không đúng thẩm quyền, khai hoang...

(10) Ghi theo văn bản xác lập quyền được sử dụng.

(11) Ghi Nhà ở riêng lẻ/căn hộ chung cư/văn phòng/nhà xưởng ...

(12) Đối với nhà ở riêng lẻ, công trình xây dựng độc lập ghi diện tích mặt bằng chiếm đất của nhà ở, công trình tại vị trí tiếp xúc với mặt đất theo mép ngoài tường bao của nhà ở, công trình được làm tròn số đến một chữ số thập phân.

Đối với căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình thuộc tòa nhà chung cư, tòa nhà hỗn hợp thì ghi diện tích sàn/diện tích sử dụng căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình đó.

(13) Đối với nhà ở, công trình một tầng thì không ghi nội dung này. Đối với nhà ở, công trình nhiều tầng thì ghi tổng diện tích mặt bằng sàn xây dựng của các tầng.

(14) Diện tích "Sở hữu chung" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của nhiều người; Diện tích "Sở hữu riêng" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của một người (một cá nhân, một cộng đồng dân cư).

(15) Ghi tự đầu tư xây dựng, mua, được tặng cho ...

(16) Chủ sở hữu tài sản tự xác định và chịu trách nhiệm đối với nội dung kê khai.

(17) Ghi "đến ngày …/…/…" hoặc ghi bằng dấu "-/-" nếu không xác định được thời hạn.

(18) Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đề nghị chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng thuộc trường hợp phải xin phép xây dựng quy định tại khoản 3 Điều 148, khoản 3 Điều 149 của Luật Đất đai mà không có giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền thì đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn.

(19) Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm (ví dụ: thương binh, đối tượng chính sách, …) vào mục này.

(20) Đối với tổ chức thì phải nộp kèm theo Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức theo Mẫu số 15d hoặc Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của người được giao quản lý đất/người được quản lý đất Mẫu số 15đ, trừ trường hợp tổ chức nhận chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất.

Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì nộp giấy tờ chứng minh là đối tượng được miễn, giảm theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

Mẫu số 15a/NĐ-151

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất □; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: □
(Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	LÊ NGỌC SƠN	1956	CCCD	030056005037	22/7/2024	Bộ Công an	Thôn Đăk Hà 3, xã Đăk Hà
2	PHAN THỊ YẾN	1963	CCCD	040163001401	22/7/2024	Bộ Công an	Thôn Đăk Hà 3, xã Đăk Hà

……, ngày……tháng……năm……
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

x Lê ngọc Sơn

x Phan thị yến

Mẫu số 15b/NĐ-151

DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT
CỦA MỘT HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ, NGƯỜI GỐC VIỆT NAM ĐỊNH CƯ Ở NƯỚC NGOÀI
(Kèm theo Mẫu số 15)

Số thứ tự	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Địa chỉ thửa đất	Diện tích (m^2)	Sử dụng vào mục đích	Thời hạn đề nghị được sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	17	49	Thôn Đăk Hà 2a, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi	536,6	LUC	50	Đất của ông Nguyễn Văn Điểm khia hoang năm 1992, chuyển nhượng lại cho gia đình năm 2012, sử dụng ổn định đến nay
2	27	49	Thôn Đăk Hà 2a, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi	1374,1	LUC	50	Đất của ông Nguyễn Văn Điểm khia hoang năm 1992, chuyển nhượng lại cho gia đình năm 2012, sử dụng ổn định đến nay
3							
4							

……, ngày …… tháng …… năm ……
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cù ngọc Sơn

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: LÊ NGỌC SƠN

[05] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):030056005037

[07] Địa chỉ: Thôn Đăk Hà 3

[08] Xã/ phường/đặc khu: Đăk Hà. [09] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: ..... [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 17,27; Tờ bản đồ số:49

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: …… Tòa nhà: ……..… Ngõ/Hẻm: ……

Đường/Phố:…… Thôn/xóm/ấp: thôn Đăk Hà 2A

1.2.2. Xã/ phường/đặc khu: Đăk Hà

1.2.4. Tỉnh/thành phố Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):……

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất chuyên trồng lúa

1.5. Diện tích (m^2):1910,7

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Đất của ông Nguyễn Văn Điểm khai hoang năm 1992, chuyển nhượng lại cho gia đình năm 2012, sử dụng ổn định đến nay.

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:……
- Mã số thuế:……
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): ……..
- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: , Loại nhà: Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:…… Địa chỉ dự án, công trình…….

Kết cấu: Số tầng nổi:……Số tầng hầm:…….

Diện tích sở hữu chung (m^2):…….. Diện tích sở hữu riêng (m^2):……..

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2):

Diện tích sàn xây dựng (m^2):

2.3. Nguồn gốc nhà: Nhận chuyển nhượng

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):……

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
01	Lê Ngọc sơn		030056005037	
02	Phan Thị Yến		040163001401	

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày..... tháng..... năm.....

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(*Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử*)

Lê ngọc Sơn

Mẫu số: **02/SDDNN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân có đất chịu thuế)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: LÊ NGỌC SƠN

[05] Ngày/tháng/năm sinh:1956

[06] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp chưa có mã số thuế): 030056005037

[08] Ngày cấp: 22/7/2024 **[09]** Nơi cấp: Bộ Công an

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: ..... **[10.2]** Đường/phố: .....

[10.3] Tổ/thôn: Thôn Đăk Hà 3 **[10.4]** Phường/xã/đặc khu: Đăk Hà

[10.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: .....

[12] Điện thoại: .....

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế: .....

[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Địa chỉ:

[16.1] Số nhà: ..... **[16.2]** Đường/phố: .....

[16.3] Tổ/thôn: Thôn Đăk Hà 2A **[16.4]** Phường/xã/đặc khu: Đăk Hà.

[16.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[17] Sổ địa chính: ..... **[18]** Thửa đất số: 17,27 **[19]** Tờ bản đồ số: 49

[20] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[21] Thời điểm thay đổi diện tích đất: .....

STT	Loại ruộng đất	Phần hộ gia đình, cá nhân tự khai				Phần do UBND xã, đội thuế xác định		
		Xứ đồng	Ký hiệu thửa	Diện tích (m^2)	Hạng đất	Diện tích (m^2)	Hạng đất	Thuế ghi thu (kg)
	[22]	[23]	[24]	[25]	[26]	[27]	[28]	[29]
I	**Cây hàng năm**							
1	Đất trồng lúa							
2	Đất trồng cây hàng năm khác		17,27	1910,7				
3	Mặt nước nuôi trồng thủy sản							
...	.....							
	Cộng cây hàng năm							
II	**Cây lâu năm**							
	Cộng cây lâu năm							
Tổng cộng						1910,7		

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

ngày .... tháng ...năm		*..., ngày ... tháng ... năm .....*
CHỦ HỘ	**CÁN BỘ THUẾ**	**UBND XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU**
(Ký ghi rõ họ tên)	*(Ký ghi rõ họ tên)*	*(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)*
Lê ngọc Sơn	Lê Thị Cẩm Hường	

Ghi chú:

- Một xứ đồng có nhiều thửa đất thì mỗi thửa đất kê khai vào một dòng;

- UBND: Ủy ban nhân dân.

Mẫu số: **03/BĐS-TNCN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày … tháng … năm ...

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: NGUYỄN VĂN ĐIỂM

[05] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): 233260028

[06.1] Ngày cấp:07/01/2014 **[06.2]** Nơi cấp:Công an tỉnh Kon Tum

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam): ……..

[07.1] Ngày cấp:…… **[07.2]** Nơi cấp:……....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: Thôn Đăk Hà 3, xã Đăk Hà

[10] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Điện thoại: ..... **[12]** Email: .....

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):.....

[14] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Địa chỉ: ……..……..

[17] Tỉnh/Thành phố: .....

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):.....

[21] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[22] Địa chỉ: ……..……..……

[24] Tỉnh/Thành phố: .....

[25] Điện thoại: ..... **[26]** Email: .....

[27] Hợp đồng đại lý thuế: **[28]** Số: ..... **[29]** Ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

……..……..

[30.1] Số:…… **[30.2]** Do cơ quan:…… **[30.3]** Cấp ngày:……..

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:……..……

[31.1] Số……..**[31.2]** Ngày:……

[32]Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số:…….… **[32.2]** Nơi lập…… **[32.3]** Ngày lập:……...

[32.4] Cơ quan chứng thực …… **[32.5]** Ngày chứng thực: .....

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện:.LÊ NGỌC SƠN

[34] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):030056005037

[35.1] Ngày cấp:22/7/2024**[35.2]** Nơi cấp: Bộ Công an

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng: .....

[36.2] Ngày lập:.....

[36.3] Cơ quan chứng thực:.....

[36.4] Ngày chứng thực:.....

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☐

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[40] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất)……; Tờ bản đồ số (số hiệu):…….....

[41.2] Địa chỉ:.....

[41.3] Số nhà…. Toà nhà… Ngõ/hẻm…... đường/phố…... Thôn/xóm/ấp:.....

[41.4] Phường/xã:.....

[41.6] Tỉnh/thành phố:.....

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4…)

+ Loại đất 1:..... Vị trí 1:…….. Diện tích:……..m2

+ Loại đất 1:..... Vị trí 2:…….. Diện tích:……..m2

+ Loại đất 2:..... Vị trí 1:…….. Diện tích:……..m2

+ Loại đất 2:..... Vị trí 2:…….. Diện tích:……..m2

…

[41.8] Hệ số (nếu có):……

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho…): ……..……

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): ……đồng

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ:

[42.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:..... [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:.....

[42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[42.10] Diện tích sở hữu chung:.....m2 [42.11] Diện tích sở hữu riêng:.....m2

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:.....

[42.15] Năm hoàn công:.....

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng ☐ [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):.....

Chuyển nhượng ☐ [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình.....

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình.....Cấp công trình.....

[42.24] Diện tích xây dựng: ..... [42.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m2;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27] Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☐

[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng:..... đồng

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:..... đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%) ..... đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản:{[49]=([46]-[48])}: ……đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản: {[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}:…….…….....đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						☐	
2						☐	
….						☐	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- .....;
- .....;

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

..., ngày..... tháng..... năm.....

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(*Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử*)

Lê Ngọc Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

(Theo nhu cầu của người sử dụng đất phục vụ đăng ký đất đai, cấp GCN quyền sử dụng đất)

1. Thửa đất số:.....17.....; Tờ bản đồ/ mảnh trích đo bản đồ địa chính:.....49.....
thôn ...Thôn Đăk Hà 2A.....xã.....Đăk Hà.....tỉnh .....Quảng Ngãi.....
2. Diện tích :....536,6.....m^2 ; Loại đất:....Đất chuyên trồng lúa (LUC).....;
Tài liệu đo đạc: (ghi: Bản đồ địa chính (hoặc mảnh trích đo bản đồ địa chính) được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum phê duyệt ngày 06 tháng 07 năm 2023.
3. Tên người sử dụng, người quản lý đất:...Lê Ngọc Sơn.....
4. Giấy chứng nhận (ghi: đã cấp hoặc chưa cấp GCN)....Chưa cấp GCN.....
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):.....
.....
6. Các thông tin khác cần trích lục *(ghi các thông tin cần trích lục theo mục đích sử dụng trích lục):*
(Ghi tổng diện tích và diện tích các sàn, ký hiệu, tên chủ sở hữu khi cần trích lục tài sản gắn liền với đất)
.....

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất (*):

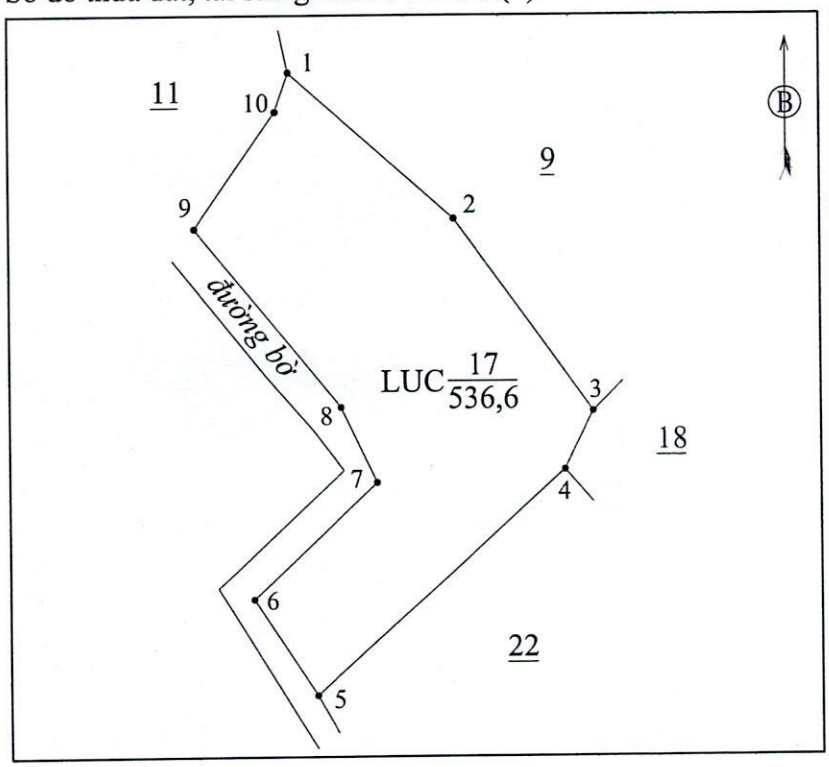

8. Kích thước cạnh thửa đất:

Cạnh	Chiều dài(m)	Cạnh	Chiều dài(m)
1 - 2	15,30		
2 - 3	16,55		
3 - 4	4,53		
4 - 5	23,38		
5 - 6	7,99		
6 - 7	11,79		
7 - 8	5,81		
8 - 9	16,05		
9 - 10	9,91		
10 - 1	2,88		

Xã Đăk Hà, ngày ..... tháng ..... năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. Ủy ban nhân dân xã Đăk Hà
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày ..... tháng ..... năm 2026, Phòng Kinh tế xã Đăk Hà phối hợp đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị).....Lê Ngọc Sơn.....
.....
đang sử dụng đất tại Thôn Đăk Hà 2A, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.....
Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, Phòng Kinh tế xã đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

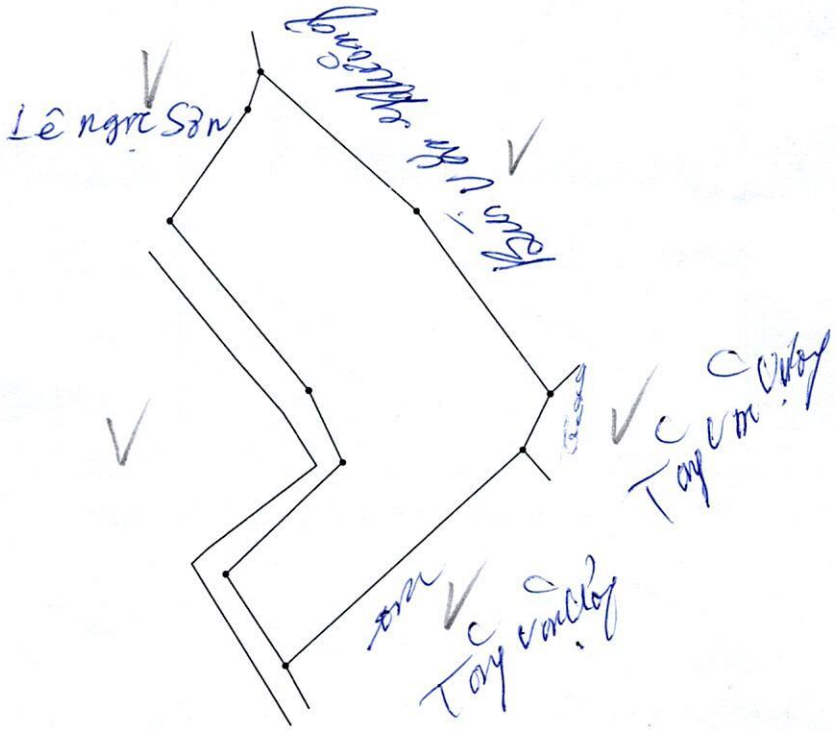

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý *(Ký tên)*	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	*Ký tên*
1	Tống Vũ			
2	Tống Vũ			
3	Bùi Văn Phương	Phương		
4	Lê Ngọc Sơn			

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Người sử dụng đất	Người dẫn đạc	Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
Lê Ngọc Sơn	Lê Xuân Đức	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

(Theo nhu cầu của người sử dụng đất phục vụ đăng ký đất đai, cấp GCN quyền sử dụng đất)

1. Thửa đất số:.....27.....; Tờ bản đồ/ mảnh trích đo bản đồ địa chính:.....49.....
thôn ...Thôn Đăk Hà 2A.....xã.....Đăk Hà.....tỉnh .....Quảng Ngãi.....
2. Diện tích :.....1374,1.....m^2 ; Loại đất:.....Đất chuyên trồng lúa (LUC).....;
Tài liệu đo đạc: (ghi: Bản đồ địa chính hoặc mảnh trích đo bản đồ địa chính được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum phê duyệt ngày 06 tháng 07 năm 2023.
3. Tên người sử dụng, người quản lý đất:...Lê Ngọc Sơn.....
4. Giấy chứng nhận (ghi: đã cấp hoặc chưa cấp GCN)....Chưa cấp GCN.....
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):.....
.....
6. Các thông tin khác cần trích lục *(ghi các thông tin cần trích lục theo mục đích sử dụng trích lục):*
(Ghi tổng diện tích và diện tích các sàn, ký hiệu, tên chủ sở hữu khi cần trích lục tài sản gắn liền với đất)
.....

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất (*):

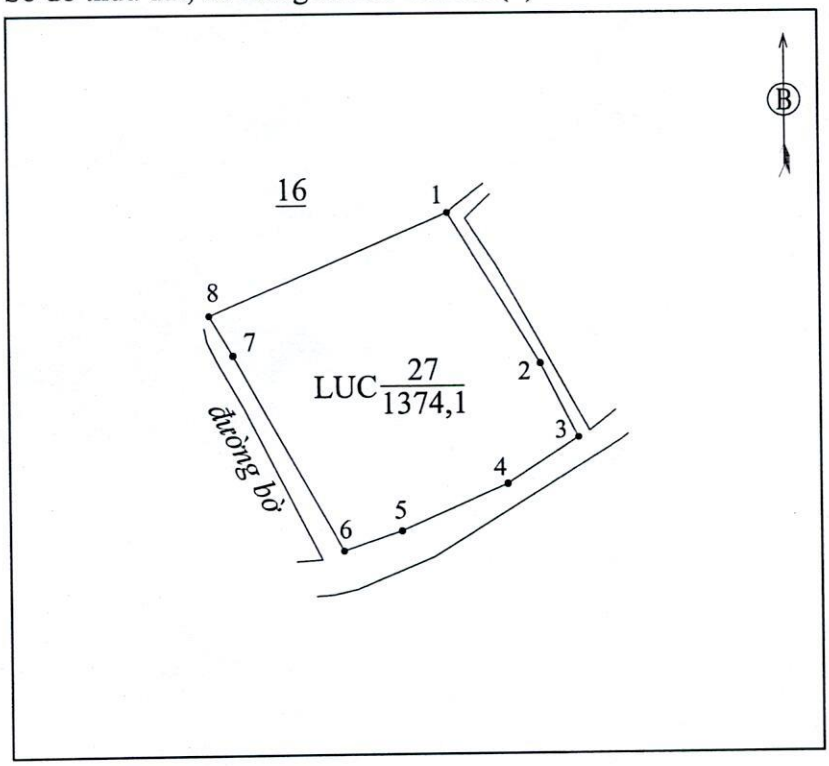

8. Kích thước cạnh thửa đất:

Cạnh	Chiều dài(m)	Cạnh	Chiều dài(m)
1 - 2	24,65		
2 - 3	11,56		
3 - 4	11,87		
4 - 5	16,19		
5 - 6	8,51		
6 - 7	31,26		
7 - 8	6,41		
8 - 1	36,09		

Xã Đăk Hà, ngày ..... tháng ..... năm 2026

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. Ủy ban nhân dân xã Đăk Hà
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày ..... tháng ..... năm 2026, Phòng Kinh tế xã Đăk Hà phối hợp đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị).....Lê Ngọc Sơn.....
.....
đang sử dụng đất tại Thôn Đăk Hà 2A, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.....
Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, Phòng Kinh tế xã đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý *(Ký tên)*	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	*Ký tên*
1	Trần Đức Quang			
2	✓			
3	✓			
4	✓			

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

.....

.....

.....

Người sử dụng đất	Người dẫn đạc	Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
Lê Ngọc Sơn	Lê Xuân Đức	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC
IDENTITY CARD

Số định danh cá nhân / Personal identification number:
040163001401

Họ, chữ đệm và tên khai sinh / Full name:
PHAN THỊ YẾN

Ngày, tháng, năm sinh / Date of birth:
13/10/1963

Giới tính / Sex:
Nữ

Quốc tịch / Nationality:
Việt Nam

Nơi cư trú / *Place of residence:*
TT. Đắk Hà, Đắk Hà, Kon Tum

Nơi đăng ký khai sinh / *Place of birth:*
Đa Sơn, Đô Lương, Nghệ An

Ngày, tháng, năm cấp / *Date of issue:*
22/07/2024

Ngày, tháng, năm hết hạn / *Date of expiry:*
Không thời hạn

BỘ CÔNG AN / *MINISTRY OF PUBLIC SECURITY*

IDVNM163001401804016300140 1<<0
6310138F9912315VNM<<<<<<<<<<<4
PHAN<<THI<YEN<<<<<<<<<<<<<<<<<

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH
	Sẹo chấm c2cm trên sau mép trái
NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 07 tháng 01 năm 2014 GIÁM ĐỐC CA Tỉnh Kon Tum Lê Duy Hải

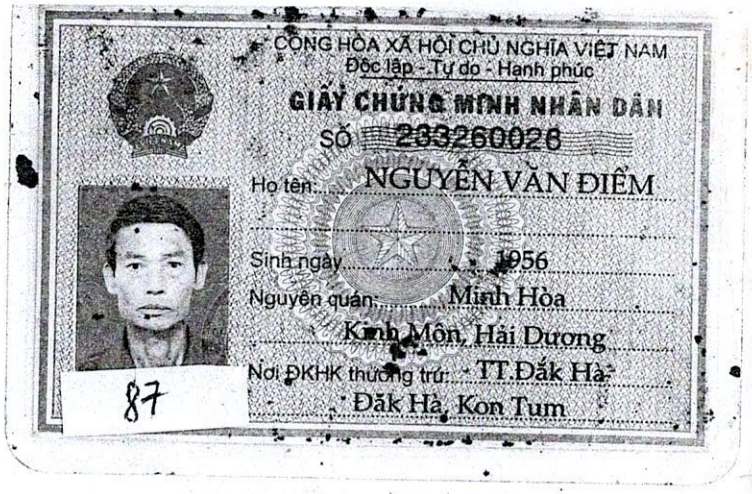

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ 233260026

Họ tên: NGUYỄN VĂN ĐIỂM

Sinh ngày: 1956

Nguyên quán: Minh Hòa
Kinh Môn, Hải Dương

Nơi ĐKHK thường trú: TT.Đăk Hà
Đăk Hà, Kon Tum

87

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Giấy bán đất vườn

Tôi tên là Nguyễn Văn Điểm Sinh năm 1956
Nơi thường trú : Tổ dân phố 1 – TT Đăk hà H Đăk hà
Tỉnh Kon Tum
có viết giấy bán 02 mảnh đất vườn cho
Ông : Lê Ngọc Sơn Sinh năm 1956
Nơi thường trú : Tổ dân phố 3 – TT Đăk hà H Đăk hà – T. Kon Tum
Người làm chứng
ông Lê Xuân Thìn
Nơi thường trú : TDP 2 – TT Đăk hà
Nội dung như sau
Đầu năm 1992 tôi có khai hoang được 2 mảnh đất để trồng cà phê xuất ở TDP 2 – TT Đăk hà
Nay cần tiền để đi chữa bệnh vì vậy tôi có bán lại cho ông Lê Ngọc Sơn
Mảnh thứ nhất diện tích khoảng 1.300 m²
Tứ cận – phía đông giáp đường kon,
Tây giáp đường đất,
Nam giáp đường đất,
Bắc giáp đất ông Khánh

mảnh đất thứ hai diện tích 500 m²
phía đông giáp đất ông Thìn,
Tây giáp đường đất
Nam giáp đất ông Vường
Bắc giáp đất ông Sơn
Tổng diện tích 02 mảnh đất 1.800 m²
giá bán 18.000.000₹ (mười tám triệu đồng chẵn
ông Lê Ngọc Sơn được quyền sử dụng đất
kể từ ngày 06/03/2012 trở đi vì tôi
đã nhận đủ số tiền trên

Đắk hà ngày 06/03/2012

Người bán
Điểm
Nguyễn Văn Điểm

Người mua
Lê Ngọc Sơn

Người làm chứng
Thìn
Lê xuân Thìn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC
IDENTITY CARD

Số định danh cá nhân / Personal identification number:
030056005037

Họ, chữ đệm và tên khai sinh / Full name:
LÊ NGỌC SƠN

Ngày, tháng, năm sinh / Date of birth:
21/06/1956

Giới tính / Sex:
Nam

Quốc tịch / Nationality:
Việt Nam

Nơi cư trú / *Place of residence:*
TT. Đắk Hà, Đắk Hà, Kon Tum

Nơi đăng ký khai sinh / *Place of birth:*
Quốc Tuấn, Nam Sách, Hải Dương

Ngày, tháng, năm cấp / *Date of issue:*
22/07/2024

Ngày, tháng, năm hết hạn / *Date of expiry:*
Không thời hạn

BỘ CÔNG AN / *MINISTRY OF PUBLIC SECURITY*

IDVNM056005037203005600503 7<<1
5606212M9912315VNM<<<<<<<<<<<0
LE<<NGOC<SON<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<